

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**  
Bản án số: 129/2022/HS-ST  
Ngày 19-5-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tú Oanh, ông Nguyễn Tiến Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Văn Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2022/TLST-HS ngày 13/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXXST-HS ngày 05/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **KIỀU VIỆT T**; Tên gọi khác: Tiến Đồi - Sinh ngày: 09/11/1987, tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Số 134, đường Q, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kiều Văn M, sinh năm 1961; con bà: Ngô Thị H, sinh năm 1962; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Tùy P và có 02 con; con lớn nhất sinh năm 2018; con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/9/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 242/2007/HSST. Ngày 16/10/2010 chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 30/12/2011, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền số tiền 500.000 đồng về “hành vi sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3455/QĐ-XPHC. Ngày 08/01/2012, bị cáo đã nộp phạt.

Ngày 24/7/2013 bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về “hành vi sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3353/QĐ-XPĐG.

Ngày 28/8/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 240/2013/HSST. Ngày 18/12/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 26/11/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Kiều Văn M, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

2. Bà Ngô Thị H, sinh năm 1962 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 134, đường Q, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

**- Người chứng kiến:**

1. Ông Trịnh Xuân D, sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Tăng Xuân T2, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kiều Việt T là người nghiện ma túy, loại Methamphetamine từ năm 2013, để có ma túy sử dụng, nên nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Vào khoảng giữa năm 2021, T đi xuống thành phố Hồ Chí Minh gặp một nữ giới tên P2 (không rõ nhân thân lai lịch) mua 06 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể với giá 2.000.000 đồng mang về cất giấu trong vườn nhà tại địa chỉ số 134 Q, phường A, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mục đích để pha trộn vào các loại ma túy khác để bán. Đến tháng 11 năm 2021, T gọi điện thoại cho một người nam giới tên N (không rõ nhân thân lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy với giá 15.000.000 đồng, thì N đồng ý bán, rồi giao ma túy tại thành phố B. Sau khi mua được ma túy, T chia thành 07 gói nhỏ để bán kiếm lời. Vào tối ngày 24/11/2021, Tiến tiếp tục đi đến khu vực huyện C, tỉnh Đắk Nông gặp một người nữ giới tên V (không rõ nhân thân lai lịch) mua 02 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng. Đến sáng ngày 25/11/2021, T mang theo 09 gói ma túy đi về nhà tại địa chỉ số 134, đường Q, phường A, thành phố B thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ 07 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 gói nylon bên trong có 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, tất cả ma túy đã được niêm phong theo quy định.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kiều Việt T tại địa chỉ số 134, đường Q, phường A, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan điều tra thu giữ: 06 gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định của pháp luật.

*Tại bản kết luận giám định số 1132/GĐMT-PC09 ngày 30/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:*

Phong bì ký hiệu **M1**: chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 100,2343 gam;

Phong bì ký hiệu **M2**: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 63,0582 gam;

Phong bì ký hiệu **M3**: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 100,2381 gam;

Phong bì ký hiệu **M4**: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 76,4921 gam;

Phong bì ký hiệu **M5**: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 11,0739 gam;

Phong bì ký hiệu **M6**: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 3,5235 gam;

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong các phong bì M1; M3 chưa tìm thấy chất ma túy thường gặp; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong các phong bì M2; M4; M5; M6 đều tìm thấy một lượng vết rất nhỏ chất ma túy, loại Methamphetamine. Tuy nhiên, do điều kiện phương tiện kỹ thuật còn hạn chế nên Phòng KTHS Công an tỉnh Đắk Lắk chưa đủ cơ sở kết luận các mẫu từ M1 đến M6. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an TP. Buôn Ma Thuột trưng cầu giám định các mẫu từ M1 đến M6 lên Cơ quan giám định cấp trên.

Phong bì không ký hiệu:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 07 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 21,5979 gam, loại Methamphetamine.

Chất bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,9450 gam, loại Heroine.

*Tại bản kết luận giám định số 1567/C09C-Đ2 ngày 24/12/2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:*

Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong phong bì niêm phong ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, và M6 gửi giám định đều không tìm thấy chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với bị cáo Kiều Việt T, kết quả: Dương tính (+) với Amphetamine, MOP (Morphin/Heroin) và Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 128/CT-VKSTP.BMT ngày 12/4/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Kiều Việt T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đúng theo nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Kiều Việt T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Kiều Việt T từ 10 (Mười) năm đến 11 (Mười một) năm tù.

- Các biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau khi giám định.

Tịch thu, tiêu hủy đối với sim kèm theo điện thoại.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model: TA-1059, màu đen, không có pin.

Các vấn đề khác đề nghị HĐXX chấp nhận như nội dung tại bản Cáo trạng.

Bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ

hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận nội dung gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận: Kiều Việt T là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, Tiến nẩy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Bị cáo T đã 02 lần thực hiện hành vi mua ma túy. Cụ thể: Vào giữa tháng 11 năm 2021, T mua 21,5979 gam ma túy, loại Methamphetamine của một người nam giới tên N (không rõ nhân thân lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 24/11/2021, T mua 1,9450 gam ma túy, loại Heroine của một người nữ giới tên V (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực huyện C, tỉnh Đắk Nông mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo loại Methamphetamine là 21,5979 gam; Heroine 1,9450 gam.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Kiều Việt T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với 02 tình tiết định khung tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật. Cụ thể:

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*b, Phạm tội 02 lần trở lên;*

*p, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;”*

[3] Bị cáo có đủ năng lực hành vi dân sự để nhận thức được Methamphetamine, Heroin là chất ma túy gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật về hình sự tại địa phương, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm trật an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Đối với 20,2335 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,8915 gam ma túy Heroin còn lại sau giám định trong 01 gói niêm phong số 1132/GĐMT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 262 gam chất rắn dạng tinh thể còn lại sau giám định trong 01 gói niêm phong số 1567/C09C-Đ2 của Phân viện KHSS tại thành phố Đà Nẵng: Đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 sim (được gắn trong 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model: TA-1059, màu đen) do bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model: TA-1059, màu đen, không có pin. Đây là tài sản mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ tên P2, tên V và người nam giới tên N (đều không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Kiều Việt T. Do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã có Công văn trao đổi thông tin tội phạm về đối tượng trên cho Cơ quan CSĐT - Công an tp Hồ Chí Minh và Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với căn nhà tại địa chỉ số 134 Q, phường A, Tp. B, Đắk Lắk, nơi bị cáo cất giấu ma túy để bán. Đây là tài sản của ông Kiều Văn M, sinh năm 1961 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1962 là bố, mẹ đẻ của bị cáo T. Việc bị cáo cất giấu ma túy trái phép tại nhà thì ông M, bà H không biết. Do đó, không xử lý đối với ông M, bà H là phù hợp.

Đối với hành vi cất giấu 354,6201 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng mà bị cáo nhận thức không phải là chất ma túy, mục đích pha trộn với chất ma túy để bán cho các con nghiện nhưng chưa bán được, nên hành vi của bị cáo Kiều Việt T không cấu thành tội phạm hình sự Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo Điều 174

BLHS. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính số 8627/QĐ-XPHC, tháng 12 năm 2021 bằng hình thức cảnh cáo đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Kiều Việt T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Kiều Việt T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Kiều Việt T: 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 26/11/2021.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy 20,2335 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,8915 gam ma túy Heroin còn lại sau giám định trong 01 gói niêm phong số 1132/GĐMT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 262 gam chất rắn dạng tinh thể còn lại sau giám định trong 01 gói niêm phong số 1567/C09C-Đ2 của Phân viện KHSS tại thành phố Đà Nẵng.

Tịch thu, tiêu hủy 01 sim (được gắn trong 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model: TA-1059, màu đen, không có pin).

Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model: TA-1059, màu đen, không có pin.

*(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc Kiều Việt T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Bị cáo; bị hại; Người liên quan;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Loan**

